

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TƠ**

Số: 1297/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Tơ, ngày 19 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Kè suối Nước Nách
Địa điểm xây dựng: Xã Ba Điền, huyện Ba Tơ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 2939/UBND-KTTH ngày 19/5/2025 của UBND tỉnh về

việc tạm dừng việc xây dựng, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc và mua sắm tài sản cố định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Ba Tơ; nguồn vốn: Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh;

Xét Tờ trình số 72/TTr-BQL ngày 15/5/2025 của Giám đốc Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Ba Tơ và đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Công văn số 99/TB-KT&HT ngày 19/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Kè suối Nước Nách với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Kè suối Nước Nách.
2. Địa điểm xây dựng: Xã Ba Điền, huyện Ba Tơ.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ.
4. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Ba Tơ.
5. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Công ty TNHH tư vấn địa kỹ thuật và xây dựng Trường Lộc.
6. Loại và cấp công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, cấp IV.
7. Mục tiêu đầu tư:
 - a) Bảo vệ an toàn cho người dân và tài sản khu vực ven suối.
 - b) Ổn định hạ tầng kỹ thuật và đất sản xuất nông nghiệp.
 - c) Hạn chế thiệt hại do thiên tai, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.
 - d) Cải thiện cảnh quan, bảo vệ môi trường và dòng chảy tự nhiên.
8. Quy mô đầu tư xây dựng:
Kè chống sạt lở có chiều dài: $L = 94,18\text{m}$.
 - a) Thân kè:
 - Hình thức: Kè mái nghiêng, hệ số mái $m = 1,25$.
 - Kết cấu mái: Khung dầm bằng BTCT M250, đá 1x2; Mái kè bằng bê tông M250, đá 1x2 dày 12 cm đổ tại chỗ, lớp dưới lót bao ni lông chống thấm.
 - b) Chân kè: Kết cấu bằng bê tông M200, đá 2x4 và xếp rọ đá kích thước $(2 \times 1 \times 0,5)\text{m}$ chống xói.
9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:
 - a) Tiêu chuẩn khảo sát

- TCVN 8223-2009: Công trình thủy lợi. Các quy định chủ yếu về đo địa hình, xác định tim kênh và công trình trên kênh.

- TCVN 8224-2009: Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về lưới khống chế mặt bằng địa hình.

- TCVN 8225-2009: Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về lưới khống chế cao độ địa hình.

- TCVN 8226-2009: Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về khảo sát mặt cắt và bình đồ địa hình các tỷ lệ từ 1/200 đến 1/5000.

- TCVN 8478-2018: Công trình thủy lợi - yêu cầu về thành phần, khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- TCVN 9398-2012: Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung.

- TCVN 9401-2024: Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GNSS trong trắc địa công trình.

- Các tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

b) Tiêu chuẩn Thiết kế

- QCVN 04-05:2022/BNNT: Công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai
- Phần I: Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế.

- TCVN 4253-2012: Công trình thủy lợi - Nền công trình thủy công - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 4116-2023: Công trình thủy lợi - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép thủy công - Yêu cầu thiết kế.

- Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 10/03/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành thiết kế điển hình kiên cố hóa kênh mương loại III (F tưới < 100 ha) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành các tập thiết kế mẫu, thiết kế điển hình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Các tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan..

10. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư

Tổng dự toán xây dựng công trình là: **829.000.000** đồng (*Tám trăm hai mươi chín triệu đồng*), trong đó:

a) Chi phí xây dựng:	695.293.000 đồng;
b) Chi phí quản lý dự án:	16.805.000 đồng;
c) Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	80.004.000 đồng;
d) Chi phí khác:	12.041.000 đồng;
đ) Chi phí dự phòng:	24.857.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

12. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Ba Tơ; nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách huyện.

13. Hình thức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và điều hành dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (*nếu có*); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (*nếu có*): Không thực hiện.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Giám đốc Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Ba Tơ thực hiện các kiến nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Công văn số 99/TB-KT&HT ngày 19/5/2025 và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, đảm bảo chất lượng, tiến độ và sớm đưa công trình vào khai thác có hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng các Phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Ba Tơ; Trưởng phòng giao dịch số 12 - Kho bạc nhà nước khu vực II và thủ trưởng các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT_(Nam).

CHỦ TỊCH

Phạm Giang Nam